

TUYỂN TẬP 100 TRÒ CHƠI LỚP HỌC TIẾNG ANH TRẺ EM TOÀN DIỆN

Thiết kế bài bản theo 3 giai đoạn sư phạm: Khởi động phá băng (Warm-up: 30 trò), Thực hành chuyên sâu (Practice: 40 trò), và Lắng đọng kết thúc (Wrap-up: 30 trò).

PHẦN 1: 30 TRÒ CHƠI KHỞI ĐỘNG & PHÁ BĂNG NĂNG LƯỢNG CAO (WARM-UP 1-30)

1. Hot Potato Vocabulary

Độ tuổi: 4-10 tuổi Chuẩn bị: Bóng mềm hoặc gấu bông nhỏ, nhạc sôi động

Cách chơi: Học sinh ngồi hoặc đứng thành vòng tròn chuyển bóng theo điệu nhạc. Khi nhạc dừng đột ngột, bạn đang giữ bóng phải hô to 1 từ vựng thuộc chủ đề bài học trong vòng 3 giây.

Mẹo Sư Phạm: Giữ nhịp nhạc nhanh dần để tạo kịch tính; bạn nào nói được từ vựng cả lớp vỗ tay tán thưởng.

2. Animal Walk Race

Độ tuổi: 3-8 tuổi Chuẩn bị: Flashcard dán ở bảng/tường

Cách chơi: Cô hô khẩu lệnh động vật: 'Walk like a duck!', 'Hop like a frog!', 'Crawl like a bear!'. Trẻ phải di chuyển theo dáng điệu đó đến đích và đọc to từ vựng.

Mẹo Sư Phạm: Rất tốt để giải phóng năng lượng đầu giờ cho các bé mầm non và tiểu học hiếu động.

3. Flashcard Slap (Đập Thẻ)

Độ tuổi: 5-12 tuổi Chuẩn bị: Bộ flashcard từ vựng, 2 cây đập ruồi đồ chơi

Cách chơi: Chia lớp làm 2 đội. 2 đại diện cầm búa xốp hoặc vì đập ruồi. Khi cô phát âm 1 từ, 2 bạn thi đua đập thật nhanh vào thẻ tương ứng trên sàn hoặc bảng.

Mẹo Sư Phạm: Đặt quy tắc an toàn: chỉ đập vào thẻ tranh, không đập vào người bạn.

4. Secret Code Whispering (Truyền Tin)

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Phiếu ghi câu ngắn

Cách chơi: Mỗi đội xếp thành 1 hàng dọc. Cô thì thầm câu tiếng Anh bí mật cho bạn đầu hàng. Các bạn thì thầm nối tiếp xuống cuối hàng. Bạn cuối cùng hô to câu nghe được.

Mẹo Sư Phạm: Luyện kỹ năng nghe phát âm chuẩn và phân xẻ ghi nhớ ngữ âm.

5. Mirror Mirror (Gương Soi Phản Xạ)

Độ tuổi: 4-10 tuổi Chuẩn bị: Không cần dụng cụ

Cách chơi: Cô làm mẫu một chuỗi cử chỉ hình thể kết hợp phát âm từ mới. Học sinh phải làm gương soi phản chiếu lại chính xác 100% động tác và ngữ điệu của cô.

Mẹo Sư Phạm: Giúp cô kiểm soát sự chú ý của 100% học sinh mà không cần gọi tên từng em.

6. Simon Says Phonics

Độ tuổi: 4-12 tuổi Chuẩn bị: Không cần dụng cụ

Cách chơi: Chỉ làm theo hành động khi có cụm 'Simon says...'. Ví dụ: 'Simon says touch your knees!'. Nếu cô chỉ nói 'Touch your head!' mà ai làm theo sẽ bị phạt nhảy lò cò.

Mẹo Sư Phạm: Rèn luyện kỹ năng nghe có chọn lọc (selective listening).

7. What's Missing? (Vật Biến Mất)

Độ tuổi: 4-10 tuổi Chuẩn bị: 6-8 flashcards hoặc đồ vật thật

Cách chơi: Xếp các đồ vật lên bàn. Cho trẻ 10 giây ghi nhớ. Sau đó hô: 'Close your eyes!'. Cô cất đi 1 vật. 'Open your eyes! What's missing?'.
Mẹo Sư Phạm: Rèn luyện trí nhớ thị giác và khơi dậy sự tập trung cao độ.

8. Slow Motion Reveal

Độ tuổi: 4-10 tuổi Chuẩn bị: Flashcard bọc trong phong bì hoặc tấm bìa che

Cách chơi: Cô rút dần dần thẻ tranh từ phong bì ra từng milimet. Học sinh quan sát các chi tiết lộ diện và thi nhau đoán xem đó là hình ảnh gì.

Mẹo Sư Phạm: Tạo sự tò mò và tiếng cười sảng khoái khi các em đoán sai rồi đúng.

9. Magic Finger Counting

Độ tuổi: 3-7 tuổi Chuẩn bị: Không cần dụng cụ

Cách chơi: Cô giơ số ngón tay và đọc một từ vựng tương ứng với số âm tiết hoặc số lần lặp lại. Trẻ phải giơ đúng số ngón tay và hô to từ vựng theo nhịp.

Mẹo Sư Phạm: Kết hợp toán học sơ cấp và phân xạ phát âm nhịp nhàng.

10. Freeze Dance (Nhảy Dừng Lại)

Độ tuổi: 3-9 tuổi Chuẩn bị: Loa phát nhạc thiếu nhi tiếng Anh

Cách chơi: Bật nhạc vui nhộn, trẻ nhảy múa tự do. Khi nhạc tắt, tất cả phải đóng băng đứng yên như tượng và giữ nguyên tư thế. Ai cử động phải trả lời 1 câu hỏi tiếng Anh.

Mẹo Sư Phạm: Giải tỏa căng thẳng đầu giờ cực kỳ hiệu quả.

11. Pass the Secret Mystery Box

Độ tuổi: 4-10 tuổi Chuẩn bị: Chiếc hộp bí mật khoét lỗ, đồ vật bên trong

Cách chơi: Bé thò tay vào hộp không nhìn, dùng xúc giác sờ nắn đồ vật và mô tả cảm giác: 'It is soft/hard/round' rồi đoán tên đồ vật bằng tiếng Anh.

Mẹo Sư Phạm: Kích hoạt giác quan xúc giác kết hợp tính từ miêu tả.

12. Giant Step Alphabet Race

Độ tuổi: 5-10 tuổi Chuẩn bị: Bảng chữ cái dán trên sàn

Cách chơi: Khi cô phát âm một chữ cái hoặc âm phonics, ai hô đúng từ vựng bắt đầu bằng âm đó được tiến 1 bước khổng lồ về phía trước.

Mẹo Sư Phạm: Tạo không khí cạnh tranh lành mạnh và hào hứng.

13. Stand Up - Sit Down Grammar

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Không cần dụng cụ

Cách chơi: Quy ước: Nếu cô đọc danh từ thì đứng lên, nếu đọc động từ thì ngồi xuống. Ai làm sai bị 'out' một lượt chơi.

Mẹo Sư Phạm: Cùng cố từ loại một cách trực quan mà không bị nhầm lẫn.

14. The Wind Blows (Gió Thổi Gió Thổi)

Độ tuổi: 4-10 tuổi Chuẩn bị: Ghế ngồi xếp vòng tròn

Cách chơi: Cô hô: 'The wind blows, the wind blows!'. Cả lớp hỏi: 'Blows what?'. Cô hô: 'Blows anyone wearing blue!'. Những ai mặc áo xanh phải đổi chỗ cho nhau.

Mẹo Sư Phạm: Luyện từ vựng về màu sắc, trang phục và đồ dùng.

15. Catch and Say (Bắt Bóng Đọc Từ)

Độ tuổi: 5-12 tuổi Chuẩn bị: Quả bóng nảy hoặc bóng bông

Cách chơi: Cô ném bóng cho bất kỳ học sinh nào và gọi tên một chủ đề (Fruits, Jobs...). Bạn bắt được bóng phải nói ngay 1 từ và ném bóng cho bạn khác.

Mẹo Sư Phạm: Tăng tốc độ phản xạ ngôn ngữ tự nhiên.

16. Balloon Volleyball Vocab

Độ tuổi: 5-11 tuổi Chuẩn bị: Quả bóng bay nhiều màu

Cách chơi: Cả lớp dùng tay chuyền bóng bay trên không không để rơi xuống đất. Mỗi lần chạm bóng, người chạm phải đọc 1 từ vựng.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Tạo tinh thần đoàn kết đồng đội và tiếng cười sảng khoái.

17. Robot Teacher (Cô Giáo Người Máy)

Độ tuổi: 3-8 tuổi Chuẩn bị: Không cần dụng cụ

Cách chơi: Cô giả làm robot cử động giật cục. Khi cô 'hết pin' đứng im, trẻ phải nói to mặt khẩu từ vựng để 'sạc pin' cho cô hoạt động trở lại.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Trẻ cực kỳ thích thú và sẵn sàng đồng thanh hô to từ vựng.

18. Roll the Dice Challenge

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Xúc xắc xếp cỡ lớn

Cách chơi: Học sinh tung xúc xắc. Ra số nào thì phải thực hiện thử thách tiếng Anh tương ứng với số điểm đó trên bảng hướng dẫn.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Mang yếu tố may mắn ngẫu nhiên khiến học sinh hồi hộp chờ đợi.

19. Traffic Light (Đèn Giao Thông)

Độ tuổi: 4-9 tuổi Chuẩn bị: 3 thẻ màu Đỏ - Vàng - Xanh

Cách chơi: Xanh = Walk and speak English; Vàng = Tip-toe and whisper; Đỏ = Freeze and be silent. Trẻ di chuyển quanh lớp theo hiệu lệnh màu sắc.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Giúp rèn luyện kỹ năng tuân thủ luật lệ và điều chỉnh âm lượng giọng nói.

20. Sound Effects Guessing

Độ tuổi: 5-12 tuổi Chuẩn bị: Âm thanh tiếng kêu các con vật/phương tiện

Cách chơi: Cô hoặc loa phát ra tiếng kêu (meow, vroom, chu-chu...). Học sinh lắng nghe và nói câu hoàn chỉnh: 'It is a cat!', 'It is a train!'.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Luyện thính giác và từ vựng phong phú.

21. Body Spelling (Xếp Chữ Bằng Cơ Thể)

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Không gian sàn rộng

Cách chơi: Mỗi nhóm 3-4 bạn dùng cánh tay, chân hoặc toàn bộ cơ thể uốn cong tạo thành hình các chữ cái (C, O, T, L...).

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Hoạt động rèn tư duy không gian và vận động toàn thân.

22. Jump to the Word

Độ tuổi: 4-9 tuổi Chuẩn bị: Vòng tròn hoặc thẻ dán sàn

Cách chơi: Các ô từ vựng dán trên sàn. Cô đọc từ nào, 2 bạn thì nhảy lò cò đúng vào ô từ vựng đó.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Học sinh được vận động chân tay và xả bớt năng lượng dư thừa.

23. Telephone Ring Ring

Độ tuổi: 5-10 tuổi Chuẩn bị: 2 ống bơ nối dây hoặc điện thoại đồ chơi

Cách chơi: Cô giả vờ quay số: 'Ring ring... Hello Anna! How are you today?'. Anna nhắc máy đối thoại ngắn với cô trước cả lớp.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Xây dựng sự tự tin trong giao tiếp đối thoại 1-1.

24. Shadowing Master (Cái Bóng Siêu Phàm)

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Không cần dụng cụ

Cách chơi: Cô nói một câu với các cảm xúc khác nhau (giận dữ, vui mừng, buồn bã, ngạc nhiên). Trẻ phải nhại lại đúng 100% ngữ điệu đó. **Mẹo Sư Phạm:** Rèn luyện intonation (ngữ điệu) và cảm xúc khi nói tiếng Anh.**25. Alphabet Chain (Nối Chữ Đầu-Cuối)**

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Bảng viết

Cách chơi: Bạn A nói: 'App-le'. Bạn B phải tìm từ bắt đầu bằng chữ cái cuối 'E': 'El-e-phant'. Tiếp tục chuỗi nối dài nhất có thể. **Mẹo Sư Phạm:** Kích hoạt vốn từ vựng tích lũy nhanh chóng.**26. Find Someone Who (Tìm Bạn Có Đặc Điểm)**

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Phiếu câu hỏi

Cách chơi: Trẻ cầm phiếu đi quanh lớp hỏi: 'Do you have a cat?', 'Can you swim?'. Khi tìm được bạn trả lời 'Yes', ghi tên bạn vào ô. **Mẹo Sư Phạm:** Phá băng lớp học và rèn luyện kỹ năng đặt câu hỏi tương tác.**27. Popcorn Reading Warm-up**

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Đoạn văn ngắn trên bảng

Cách chơi: Một bạn đọc 1 câu, sau đó hô 'Popcorn Minh!'. Minh lập tức đứng dậy đọc câu tiếp theo mà không có độ trễ. **Mẹo Sư Phạm:** Rèn luyện sự tập trung theo dõi bài học liên tục.**28. Two Truths and One Lie**

Độ tuổi: 8-12 tuổi Chuẩn bị: Giấy bút

Cách chơi: Học sinh viết ra 3 câu về bản thân (2 thật, 1 giả) bằng tiếng Anh. Cả lớp đặt câu hỏi để tìm ra câu nói dối. **Mẹo Sư Phạm:** Luyện tư duy phân biện và cấu trúc câu thì hiện tại/quá khứ.**29. Blindfold Navigation**

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Khăn bịt mắt, chướng ngại vật mềm

Cách chơi: Một bạn bịt mắt, một bạn dùng khẩu lệnh tiếng Anh: 'Turn left, go straight 2 steps, stop!' để dẫn đường bạn chạm vào flashcard. **Mẹo Sư Phạm:** Luyện nghe hiểu chỉ dẫn không gian cực kỳ chuẩn xác.**30. Energy Meter Check-in**

Độ tuổi: 4-12 tuổi Chuẩn bị: Thước đo cảm xúc trên bảng

Cách chơi: Đầu giờ mỗi bé dán thẻ tên mình vào mức năng lượng hôm nay (Super Happy, Tired, Excited, Ready) và giải thích lý do ngắn gọn. **Mẹo Sư Phạm:** Giúp giáo viên nắm bắt tâm lý học sinh ngay từ phút đầu tiên.

PHẦN 2: 40 TRÒ CHƠI THỰC HÀNH & KHOAN SÂU KIẾN THỨC (PRACTICE 31–70)

31. Tic-Tac-Toe Grammar (Cờ Ca-rô Ngữ Pháp)

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Bảng vẽ lưới 3x3 chứa từ gợi ý

Cách chơi: Chia 2 đội X và O. Muốn đánh dấu vào một ô, đội đó phải đặt một câu đúng ngữ pháp với từ khóa trong ô đó. Đội nào có 3 ô thẳng hàng trước sẽ thắng.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Khuyến khích học sinh suy nghĩ kỹ cấu trúc ngữ pháp trước khi phát ngôn.

32. Board Race Spelling (Đua Tốc Độ Lên Bảng)

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: 2 cây bút lông bảng

Cách chơi: Chia lớp làm 2 hàng. Cô đọc nghĩa tiếng Việt hoặc phát âm từ vựng. Hai bạn đầu hàng chạy lên bảng viết từ đó. Ai viết đúng chính tả và nhanh hơn được điểm.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Tăng tốc độ ghi nhớ mặt chữ và phân xạ chính tả.

33. Sentence Scramble Relay (Tiếp Sức Ghép Câu)

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Các mảnh giấy chứa từng từ xáo trộn

Cách chơi: Mỗi đội cử từng thành viên chạy lên nhặt một mảnh từ vựng dán lên bảng theo đúng trật tự cú pháp S + V + O.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Giúp trẻ hiểu sâu cấu trúc trật tự từ trong câu tiếng Anh.

34. Four Corners Vocab (Bốn Góc Bí Mật)

Độ tuổi: 5-11 tuổi Chuẩn bị: 4 tấm biển dán 4 góc phòng

Cách chơi: 4 góc là 4 từ vựng hoặc 4 thì ngữ pháp. Khi cô đếm 1-2-3, trẻ chạy về một góc. Cô bốc thăm ngẫu nhiên 1 góc, ai ở góc đó phải giải thích nghĩa hoặc đặt câu.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Tạo sự hứng khởi vận động và ngẫu nhiên hỏi hớp.

35. Grammar Auction (Đấu Giá Câu Đúng Sai)

Độ tuổi: 8-12 tuổi Chuẩn bị: Bộ 15 câu (có câu đúng, câu sai), tiền đồ chơi

Cách chơi: Mỗi đội có 100 đô-la đồ chơi. Cô đưa ra từng câu tiếng Anh. Các đội đấu giá mua những câu họ tin là ĐÚNG. Đội mua được nhiều câu đúng nhất thắng cuộc.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Phát triển năng lực tự phát hiện và sửa lỗi sai ngữ pháp.

36. Taboo Word Challenge (Nói Từ Cấm)

Độ tuổi: 8-12 tuổi Chuẩn bị: Thẻ từ khóa kèm 3 từ cấm

Cách chơi: Học sinh phải giải thích từ khóa cho đồng đội đoán mà KHÔNG ĐƯỢC dùng 3 từ cấm ghi trên thẻ (Ví dụ: Từ khóa 'Doctor' - Cấm: hospital, sick, medicine).

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Ép học sinh phải dùng vốn từ vựng miêu tả phong phú và diễn đạt linh hoạt.

37. Pictionary Master (Họa Sĩ Đoán Từ)

Độ tuổi: 5-12 tuổi Chuẩn bị: Bảng vẽ và bút lông

Cách chơi: Một học sinh lên bảng vẽ hình minh họa từ vựng mà không được nói hay viết chữ. Các thành viên phía dưới hô to từ vựng tiếng Anh để giành điểm.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Kết hợp tư duy hình ảnh và ngôn ngữ cực kỳ sống động.

38. Charades Acting (Kịch Cầm Đoán Động Từ)

Độ tuổi: 5-12 tuổi Chuẩn bị: Phiếu hành động

Cách chơi: Học sinh dùng ngôn ngữ cơ thể diễn tả hành động: 'brushing teeth', 'riding a horse', 'cooking dinner'. Cả lớp đoán bằng mẫu câu: 'Are you...?' / 'He is...!'.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Luyện tập thì hiện tại tiếp diễn vô cùng tự nhiên.

39. The Detective (Thám Tử Tìm Thủ Phạm)

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Phiếu nhân vật có manh mối

Cách chơi: Một bạn đóng vai thám tử hỏi các bạn trong lớp: 'Where were you at 8 PM yesterday?'. Các bạn trả lời bằng thì quá khứ đơn để tìm ra người có lời khai mâu thuẫn.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Thực hành thì Quá khứ đơn và kỹ năng phân biện.

40. Bingo Vocabulary Sheet

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Bảng Bingo 4x4 hoặc 5x5

Cách chơi: Mỗi bé tự điền 16 từ vựng vào ô. Cô đọc định nghĩa hoặc câu đố bằng tiếng Anh. Bé tìm từ tương ứng đánh dấu X. Ai đạt 3 hàng thẳng hô to 'BINGO!'.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Luyện nghe hiểu định nghĩa từ vựng chuyên sâu.

41. Grammar Basketball (Ném Bóng Rổ Ngữ Pháp)

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Thùng rác sạch và quả bóng rổ mini

Cách chơi: Học sinh trả lời đúng một câu hỏi ngữ pháp sẽ được 1 lượt ném bóng vào rổ. Ném trúng từ vạch gần được 1 điểm, vạch xa được 3 điểm.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Kết hợp thể thao và học tập khiến học sinh nam đặc biệt hào hứng.

42. Fly Swatter Phonics (Búa Đập Âm)

Độ tuổi: 5-10 tuổi Chuẩn bị: 2 vĩa đập ruồi, các âm phonics dán bảng

Cách chơi: Cô phát âm một âm ghép: /ch/, /sh/, /th/, /ph/. Hai đại diện thi nhau đập búa vào đúng âm và đọc to một từ chứa âm đó (chair, shoe, think).

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Khắc sâu quy tắc ngữ âm Phonics.

43. Sentence Builder Domino (Ghép Thẻ Domino)

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Bộ thẻ Domino đầu đuôi

Cách chơi: Đầu thẻ này nối với đuôi thẻ kia tạo thành câu hoàn chỉnh (If it rains / I will stay at home). Ai hết thẻ trước sẽ thắng.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Cùng cố liên từ và mệnh đề phụ thuộc.

44. Market Day Roleplay (Phiên Chợ Nhộn Nhịp)

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Tiền đồ chơi, giỏ hàng, hoa quả nhựa

Cách chơi: Phân vai người bán (Shopkeeper) và người mua (Customer). Thực hành mẫu câu: 'How much is this?', 'Can I have two apples, please?', 'Here is your change.'

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Rèn phản xạ giao tiếp tình huống thực tế.

45. Doctor and Patient Clinic

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Đồ chơi bác sĩ, băng gạc, toa thuốc

Cách chơi: Học sinh đóng vai bác sĩ và bệnh nhân: 'What's the matter with you?' - 'I have a terrible headache and fever.' - 'You should drink warm water and rest.'

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Thực hành chủ đề sức khỏe và lời khuyên với Should/Shouldn't.

46. Weather Forecast Reporter (Dự Báo Thời Tiết)

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Bản đồ thời tiết có biểu tượng

Cách chơi: Học sinh cầm micro đứng trước bản đồ đóng vai MC thời tiết: 'Good morning! In Hanoi, it will be sunny and hot. In Da Nang, it is raining heavily.'

Mẹo Sư Phạm: Luyện thuyết trình và từ vựng thời tiết, thì tương lai.

47. Crazy Story Maker (Nối Câu Điền Rò)

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Tờ giấy chuyển tay

Cách chơi: Mỗi bạn viết 1 câu theo cấu trúc: Người nào? Làm gì? Ở đâu? Khi nào? Với ai? rồi gấp mép giấy lại chuyển cho bạn tiếp theo. Đọc lên tạo ra câu chuyện cực kỳ hài hước.

Mẹo Sư Phạm: Tạo không khí cười vang và củng cố ngữ pháp câu hoàn chỉnh.

48. Animal Habitat Sorting (Phân Loại Môi Trường Sống)

Độ tuổi: 5-10 tuổi Chuẩn bị: 3 hộp: Ocean, Jungle, Desert

Cách chơi: Bé bốc thẻ con vật và thả vào đúng hộp môi trường sống của nó kết hợp giải thích: 'A camel lives in the desert because it can store water.'

Mẹo Sư Phạm: Tích hợp kiến thức khoa học tự nhiên và tiếng Anh CLIL.

49. Flashcard Memory Match (Lật Thẻ Tìm Cặp)

Độ tuổi: 5-11 tuổi Chuẩn bị: Bộ 20 thẻ úp mặt trên bàn

Cách chơi: Lật 2 thẻ bất kỳ. Nếu lật được 1 thẻ từ và 1 thẻ tranh trùng nhau thì được giữ cặp thẻ đó và đọc to câu ví dụ. Nếu sai phải úp lại.

Mẹo Sư Phạm: Rèn luyện trí nhớ không gian và sự kiên nhẫn.

50. Hot Seat (Ghế Nóng Thử Thách)

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: 1 chiếc ghế quay lưng vào bảng

Cách chơi: Một bạn ngồi lên ghế nóng quay lưng vào bảng. Cô viết 1 từ vựng lên bảng. Cả lớp dùng tiếng Anh mô tả định nghĩa để bạn ghế nóng đoán ra từ đó.

Mẹo Sư Phạm: Rèn luyện kỹ năng giải thích bằng ngôn ngữ thứ hai.

51. Pass the Bomb Timer (Bom Nổ Chậm)

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Đồng hồ hẹn giờ kêu bíp bíp

Cách chơi: Chiếc đồng hồ hẹn giờ 30 giây được chuyển tay. Người giữ bom phải kể tên 1 con vật/nghề nghiệp mới được chuyển tiếp. Ai cầm bom khi chuông reng sẽ bị nổ!

Mẹo Sư Phạm: Tạo áp lực thời gian kích hoạt phản xạ từ vựng tức thì.

52. Job Interview Challenge

Độ tuổi: 8-12 tuổi Chuẩn bị: Bảng câu hỏi phỏng vấn xin việc

Cách chơi: Học sinh phỏng vấn bạn mình vào các vị trí: Pilot, Chef, Teacher. Câu hỏi: 'Why do you want this job?', 'What skills do you have?'.

Mẹo Sư Phạm: Nâng cao vốn từ vựng nghề nghiệp và sự tự tin phỏng vấn.

53. Run and Touch Grammar

Độ tuổi: 5-10 tuổi Chuẩn bị: Các tấm thẻ dán quanh 4 bức tường

Cách chơi: Khi cô hô một quy tắc: 'Find a countable noun!' hoặc 'Find an irregular verb!', học sinh phải chạy nhanh đến chạm tay vào thẻ đúng.

Mẹo Sư Phạm: Vận động thể chất kết hợp phân loại ngữ pháp.

54. Whisper Race with Actions

Độ tuổi: 6-11 tuổi Chuẩn bị: Dài khẩu lệnh

Cách chơi: Truyền tai câu khẩu lệnh kết hợp hành động: 'Jump three times and touch your nose'. Bạn cuối cùng phải thực hiện đúng hành động đó.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Kết hợp kỹ năng nghe hiểu và phản xạ vận động TPR.

55. Secret Agent Mission (Điệp Viên Mật Mã)

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Bảng chữ cái mã hóa bằng số (A=1, B=2...)

Cách chơi: Học sinh giải mã bức thư bí mật bằng tiếng Anh để tìm ra gợi ý giấu kho báu sticker trong lớp.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Kích thích tư duy logic và kỹ năng đọc hiểu văn bản.

56. Spelling Bee Championship

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Chuông bấm, danh sách từ vựng

Cách chơi: Học sinh đứng trước lớp đánh vần từng chữ cái của từ được yêu cầu: 'E-L-E-P-H-A-N-T, elephant!'. Đánh vần sai 1 chữ sẽ nhường lượt cho bạn sau.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Rèn luyện sự tập trung và phát âm bằng chữ cái chuẩn mực.

57. Grammar Penalty Shootout

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Cầu môn mini, bóng xốp

Cách chơi: Trả lời đúng câu trắc nghiệm ngữ pháp được nhận 1 quả đá luân lưu vào khung thành do giáo viên hoặc bạn lớp trưởng bắt gôn.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Tạo cảm giác chiến thắng tốt độ khi ghi bàn.

58. Build a Burger Writing (Bánh Mì Kẹp Ý Văn)

Độ tuổi: 8-12 tuổi Chuẩn bị: Các lớp bánh mì kẹp bằng bìa màu

Cách chơi: Bánh mì trên = Topic sentence; Thịt & Rau = Supporting details & Examples; Bánh mì dưới = Concluding sentence. Học sinh ghép đoạn văn hoàn chỉnh.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Hình tượng hóa cấu trúc đoạn văn nghị luận một cách dễ hiểu.

59. Preposition Obstacle Course (Vượt Chướng Ngại Vật)

Độ tuổi: 5-10 tuổi Chuẩn bị: Bàn ghế, gối xốp

Cách chơi: Học sinh di chuyển theo chỉ dẫn giới từ: 'Crawl under the table, walk between two chairs, jump over the pillow.'

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Khắc sâu giới từ chỉ nơi chốn qua chuyển động cơ thể.

60. Comparisons Tug of War (Kéo Co So Sánh)

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Sợi dây thừng hoặc băng thi điểm

Cách chơi: Đội nào đặt được câu so sánh hơn hoặc so sánh nhất đúng ngữ pháp sẽ được kéo dây thêm 1 bước về phía đội mình.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Củng cố tính từ ngắn, tính từ dài và cấu trúc than/the most.

61. Mystery Object 20 Questions

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Một đồ vật giấu kín

Cách chơi: Cả lớp có tối đa 20 câu hỏi Yes/No để đoán đồ vật bí mật: 'Is it bigger than a book?', 'Can we eat it?', 'Is it made of plastic?'.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Rèn luyện cấu trúc câu hỏi Yes/No đa dạng.

62. Odd-One-Out Showdown

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Bộ 4 tranh trên màn hình

Cách chơi: Học sinh giải thích lý do tại sao một hình ảnh khác biệt với 3 hình còn lại: 'The car is different because the other three are animals.'

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Chuẩn bị hoàn hảo cho bài thi Cambridge Movers/Flyers Speaking Part 3.

63. Family Tree Presentation

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Sơ đồ phả hệ gia đình

Cách chơi: Học sinh cầm tranh gia đình giới thiệu: 'This is my uncle. He is 35 years old. He is a doctor. He likes fishing.'

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Luyện nói mạch lạc về chủ đề gia đình và đại từ sở hữu.

64. Supermarket Price Tag Game

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Các món hàng có dán giá

Cách chơi: Học sinh tính toán tổng số tiền mua hàng bằng tiếng Anh: 'Ten dollars plus fifteen dollars equals twenty-five dollars.'

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Kết hợp toán học cộng trừ và số đếm tiếng Anh.

65. Direction Maze Challenge

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Bản đồ thành phố trên giấy A3

Cách chơi: Chỉ đường cho chú robot từ điểm xuất phát đến rạp chiếu phim: 'Go straight on Main Street, turn left at the traffic light, it is on your right.'

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Thực hành chỉ đường thành thạo cho các kỳ thi.

66. Daily Routine Clock

Độ tuổi: 5-10 tuổi Chuẩn bị: Đồng hồ kim quay được

Cách chơi: Xoay kim đồng hồ đến 7:00 AM và hỏi: 'What do you do at seven o'clock?'. Trẻ trả lời: 'I have breakfast at seven o'clock.'

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Khắc sâu giới từ At đi với giờ và các hoạt động thường nhật.

67. Future Dream Vision Board

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Tấm bảng dán ước mơ

Cách chơi: Trẻ chia sẻ ước mơ tương lai: 'When I grow up, I am going to travel around the world because I want to learn new languages.'

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Luyện cấu trúc be going to và mệnh đề chỉ mục đích.

68. Phonics Tongue Twisters

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Các câu lứu lưỡi tiếng Anh

Cách chơi: Thử thách đọc nhanh 3 lần không vấp: 'She sells seashells by the seashore' hoặc 'Peter Piper picked a peck of pickled peppers.'

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Rèn luyện độ dẻo của cơ miệng và phát âm chuẩn âm khó.

69. Synonym & Antonym Relay

Độ tuổi: 8-12 tuổi Chuẩn bị: Thẻ từ đồng nghĩa và trái nghĩa

Cách chơi: Chạy lên bảng nối cặp từ trái nghĩa: Huge – Tiny, Fast – Slow, Generous – Mean.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Mở rộng vốn từ vựng phong phú phục vụ bài thi Reading.

70. Grammar Board Game (Cờ Tỷ Phú Tiếng Anh)

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Bàn cờ xúc xắc, thẻ cơ hội

Cách chơi: Đồ xúc xắc đi từng ô. Vào ô nào phải trả lời câu hỏi ngữ pháp ô đó. Trả lời sai phải lùi 2 bước. Ai về đích trước sẽ giành cúp vô địch.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Tạo động lực học nhóm sâu sắc và sự tập trung 100%.

PHẦN 3: 30 TRÒ CHƠI THƯ GIÃN, ĐỘNG LẠI & KẾT THÚC BUỔI HỌC (WRAP-UP 71–100)

71. Exit Ticket Password (Mật Khẩu Ra Cửa)

Độ tuổi: 4-12 tuổi Chuẩn bị: Không cần dụng cụ

Cách chơi: Trước khi đeo balo ra về với ba mẹ, từng học sinh đập tay vào cô và đọc to một từ vựng hoặc trả lời 1 câu hỏi ngắn của buổi học.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Đảm bảo 100% học sinh ôn lại kiến thức trước khi bước chân ra khỏi phòng học.

72. Sleeping Lions (Sư Tử Ngủ Yên)

Độ tuổi: 3-9 tuổi Chuẩn bị: Nhạc thiền không lời êm dịu

Cách chơi: Toàn bộ học sinh nằm xuống sàn hoặc gục đầu lên bàn nhắm mắt giả làm sư tử ngủ trong 60 giây. Giáo viên đi vòng quanh quan sát. Bạn nào giữ im lặng tốt nhất được nhận sticker sao chằm ngoan.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Hạ nhịp tim và ổn định trật tự lớp học tuyệt đối trước giờ phụ huynh đón.

73. One Minute Summary (Tóm Tắt 1 Phút)

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Quả bóng mềm

Cách chơi: Chuyển bóng nhanh. Mỗi bạn chỉ có đúng 1 câu duy nhất chia sẻ điều mình học được hoặc ấn tượng nhất trong buổi học hôm nay.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Rèn luyện kỹ năng đúc kết kiến thức ngắn gọn và tự phản chiếu.

74. Goodbye Song & Dance

Độ tuổi: 3-8 tuổi Chuẩn bị: Bài hát chia tay quen thuộc (See you later, Alligator)

Cách chơi: Cả lớp đứng thành vòng tròn hát vang bài hát chia tay kết hợp các động tác vẫy tay, ôm tạm biệt bạn bè.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Tạo cảm xúc ấm áp, lưu luyến và hào hứng mong chờ buổi học tiếp theo.

75. Pack Up Race (Thi Đua Thu Dọn Bàn Học)

Độ tuổi: 4-12 tuổi Chuẩn bị: Đồng hồ đếm ngược 60 giây

Cách chơi: Bật một bản nhạc nhanh 60 giây. Học sinh thi đua thu dọn bút viết, sách vở vào balo và nhặt rác dưới chân bàn. Bàn nào sạch đẹp nhất trước khi nhạc tắt sẽ được điểm cộng.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Rèn luyện tính tự lập, ngăn nắp và trách nhiệm giữ vệ sinh.

76. High-Five Cheers (Đập Tay Năng Lượng)

Độ tuổi: 4-12 tuổi Chuẩn bị: Không cần dụng cụ

Cách chơi: Cả lớp xếp hàng lần lượt đập tay high-five hoặc fist-bump với thầy cô kèm lời chào tiếng Anh: 'Have a great weekend, Teacher!'.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Gắn kết tình cảm thầy trò bền chặt và tôn trọng.

77. Compliment Circle (Vòng Tròn Lời Khen)

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Không cần dụng cụ

Cách chơi: Mỗi học sinh quay sang bạn bên cạnh và nói một lời khen chân thành bằng tiếng Anh: 'You did a great job in the game today!' hoặc 'I like your drawing!'.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Xây dựng môi trường lớp học tử tế, biết trân trọng và động viên bạn bè.

78. Secret Word in the Bag (Đoán Từ Trong Túi)

Độ tuổi: 5-11 tuổi Chuẩn bị: Chiếc túi nhung nhỏ

Cách chơi: Cô bỏ 1 thẻ tranh vào túi bí mật. Trẻ đoán xem từ vựng nào nằm trong túi. Ai đoán trúng được làm 'Leader' dẫn đầu hàng ra cửa.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Tạo sự tò mò và hồi hộp đến tận giây phút cuối cùng.

79. Memory Echo (Tiếng Vang Kỷ Niệm)

Độ tuổi: 4-10 tuổi Chuẩn bị: Không cần dụng cụ

Cách chơi: Cô nói một cụm từ thật nhỏ, cả lớp nhại lại nhỏ dần như tiếng vọng trong hang động cho đến khi hoàn toàn im lặng.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Tạo khoảnh khắc tĩnh lặng tuyệt đối sau giờ học sôi nổi.

80. The Gratitude Tree (Cây Biết Ơn)

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Tấm bảng hình cái cây và giấy dán lá

Cách chơi: Trước khi về, mỗi bạn dán 1 chiếc lá ghi một điều mình biết ơn hôm nay: 'I am thankful for my team helping me.'

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Giáo dục lòng biết ơn và nhân cách sống tích cực.

81. Two Stars and a Wish (Hai Ngôi Sao & Một Điều Ước)

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Phiếu đánh giá nhanh

Cách chơi: Học sinh ghi nhanh: 2 điều mình làm tốt hôm nay (2 Stars) và 1 điều mình muốn làm tốt hơn trong buổi sau (1 Wish).

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Nuôi dưỡng tư duy phát triển (Growth Mindset).

82. Silent Line-Up (Xếp Hàng Trong Tĩnh Lặng)

Độ tuổi: 5-12 tuổi Chuẩn bị: Không dùng lời nói

Cách chơi: Thử thách cả lớp xếp thành 1 hàng dọc theo thứ tự chiều cao hoặc ngày sinh mà hoàn toàn KHÔNG ĐƯỢC phát ra tiếng động, chỉ dùng cử chỉ tay.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Rèn luyện tính trật tự và khả năng phối hợp không lời.

83. Pass the Squeeze (Truyền Cái Bắt Tay)

Độ tuổi: 4-10 tuổi Chuẩn bị: Đứng nắm tay vòng tròn

Cách chơi: Tất cả nhắm mắt nắm tay nhau. Cô khẽ bóp nhẹ tay bạn bên phải. Bạn đó bóp tiếp tay bạn tiếp theo cho đến khi vòng tròn khép lại.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Cảm giác gắn kết đồng lòng và lắng đọng cảm xúc.

84. Teacher's Sticker Ceremony (Lễ Trao Sao)

Độ tuổi: 3-12 tuổi Chuẩn bị: Bảng sao thưởng và sticker

Cách chơi: Giáo viên tuyên dương thành tích của các đội, trao sticker cho những bạn có nỗ lực vượt bậc trong buổi học.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Ghi nhận nỗ lực kịp thời, tạo động lực to lớn cho buổi học sau.

85. The Daily Quote Echo

Độ tuổi: 8-12 tuổi Chuẩn bị: Câu danh ngôn viết trên bảng

Cách chơi: Cả lớp đồng thanh đọc một câu danh ngôn truyền cảm hứng: 'Practice makes perfect!' hoặc 'Believe you can and you are halfway there!'.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Truyền cảm hứng học tập và tình yêu tiếng Anh.

86. Mystery Riddle of the Day (Câu Đố Bí Ẩn Về Nhà)

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Câu đố ghi trên giấy

Cách chơi: Cô đưa ra 1 câu đố tiếng Anh học búa. Ai tìm ra đáp án vào buổi học sau sẽ nhận được một phần quà đặc biệt.

Mẹo Sư Phạm: Kích thích sự tò mò và thói quen tìm tòi ở nhà.

87. Breathe and Relax Yoga (Thư Giãn Hơi Thở)

Độ tuổi: 4-10 tuổi Chuẩn bị: Nhạc yoga nhẹ

Cách chơi: 3 lần hít sâu thở chậm: 'Breathe in peace, breathe out noise'. Giúp trẻ thư giãn cơ bắp sau các trò chơi vận động mạnh.

Mẹo Sư Phạm: Chuyển trạng thái cảm xúc từ phấn khích sang bình an.

88. Quick Fire Word Recall

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Đồng hồ đếm 30 giây

Cách chơi: Trong 30 giây cuối, mỗi bạn gọi tên thật nhanh 1 từ vựng mới học mà chưa ai nhắc đến.

Mẹo Sư Phạm: Cùng cố trí nhớ ngắn hạn vào bộ nhớ dài hạn.

89. Kind Words Whispering

Độ tuổi: 5-10 tuổi Chuẩn bị: Không cần dụng cụ

Cách chơi: Các bạn thì thầm vào tai nhau lời chúc: 'Have a nice day!' hoặc 'See you on Tuesday!'.

Mẹo Sư Phạm: Gieo hạt mầm yêu thương và lịch sự trong giao tiếp.

90. Passport Stamp Check

Độ tuổi: 5-12 tuổi Chuẩn bị: Sổ hộ chiếu học tập của bé

Cách chơi: Cô đóng dấu mộc thị thực 'Visa to Success' vào sổ của từng bạn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Mẹo Sư Phạm: Tạo cảm giác thành tựu và theo dõi tiến độ học tập rõ ràng.

91. Flashcard Clean-up Helper

Độ tuổi: 3-7 tuổi Chuẩn bị: Hộp đựng thẻ tranh

Cách chơi: Cô đọc tên từ nào, bạn giữ thẻ đó mang lên cất vào hộp ngay ngắn và nhận lời cảm ơn từ cô.

Mẹo Sư Phạm: Giáo dục thói quen ngăn nắp và giúp đỡ thầy cô.

92. The Wave Goodbye (Lượn Sóng Chia Tay)

Độ tuổi: 4-12 tuổi Chuẩn bị: Không cần dụng cụ

Cách chơi: Cả lớp làm động tác lượn sóng cánh tay từ đầu lớp đến cuối lớp và đồng thanh: 'Goodbye Teacher!'.

Mẹo Sư Phạm: Kết thúc buổi học trong tiếng cười và năng lượng tích cực.

93. My Favorite Moment Sharing

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Vòng tròn lớp học

Cách chơi: Mỗi bạn giơ 1 ngón tay chia sẻ khoảnh khắc vui nhất của mình: 'I loved the Basketball game!'.

Mẹo Sư Phạm: Giúp giáo viên nhận phản hồi tức thì về mức độ yêu thích hoạt động của học sinh.

94. Homework Detective Clue

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Mẫu giấy bài tập về nhà

Cách chơi: Bài tập về nhà được biến thành nhiệm vụ thám tử: 'Find 3 English food labels in your kitchen tonight.'

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Biến bài tập khô khan thành thử thách khám phá thú vị tại gia đình.

95. The Quietest Student Award

Độ tuổi: 4-9 tuổi Chuẩn bị: Vương miện hoặc huy hiệu

Cách chơi: Trao huy hiệu cho bạn giữ trật tự và tập trung lắng nghe tốt nhất trong 10 phút cuối giờ.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Khích lệ hành vi tích cực bằng sự công nhận trước tập thể.

96. Smile in the Mirror

Độ tuổi: 3-8 tuổi Chuẩn bị: Gương nhỏ cầm tay

Cách chơi: Bé nhìn vào gương mỉm cười và nói: 'I am smart! I am confident!' trước khi chào cô về.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Xây dựng sự tự tin và tình yêu bản thân từ thuở nhỏ.

97. Finger Magic Disappear

Độ tuổi: 3-7 tuổi Chuẩn bị: 10 ngón tay

Cách chơi: Đếm lùi từ 10 xuống 1 giấu dần các ngón tay vào sau lưng: '10, 9, 8... 1, All quiet!'

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Thu hút sự chú ý của trẻ mầm non về số không tuyệt đối.

98. Leader of Tomorrow Handover

Độ tuổi: 6-12 tuổi Chuẩn bị: Băng đeo đội trưởng lớp

Cách chơi: Đội trưởng hôm nay trao lại băng đội trưởng cho một bạn có nhiều tiến bộ để làm Leader buổi sau.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Tạo cơ hội lãnh đạo công bằng cho mọi học sinh.

99. Pocket Vocabulary Note

Độ tuổi: 7-12 tuổi Chuẩn bị: Mẫu giấy ghi chú bỏ túi

Cách chơi: Mỗi bạn viết 1 từ vựng tâm đắc nhất hôm nay bỏ vào túi áo để đọc cho bố mẹ khi về đến nhà.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Tạo cầu nối giao tiếp song ngữ giữa học sinh và phụ huynh.

100. Final Clap Rhythm

Độ tuổi: 4-12 tuổi Chuẩn bị: Hai bàn tay

Cách chơi: Cả lớp đồng thanh vỗ nhịp: Clap-clap-clap, EduCenter! và giơ hai tay chữ V mừng buổi học thành công.

💡 **Mẹo Sư Phạm:** Khép lại buổi học trong niềm tự hào và hào khí rạng rỡ.